TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 698/2018/DS-ST.
Ngày: 29/11/2018.
Về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Hoàng Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Cao Kim Triều.

: Ông Đỗ Hữu Cường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 17/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5346/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5869/2018/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Trụ sở: đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1994 là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 109/2018/UQ-GĐK-TDTD ngày 05/6/2018).

Địa chỉ: đường Đ, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Kim Y, sinh năm 1974.

Địa chỉ: đường C, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP V, sau đây gọi tắt là Ngân hàng V) có ông Nguyễn Thanh V là đại diện theo ủy quyền trình bày trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa:

Ngày 24/5/2011 Ngân hàng TMCP V và bà Huỳnh Thị Kim Y có ký hợp đồng tín dụng số 20110524 - 1000010-1 ngày 24/5/2011 với nội dung: Ngân hàng cho bà Y vay số tiền 27.888.000 đồng; lãi suất: 2.49%/tháng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà Huỳnh Thị Kim Y có trách nhiệm thanh toán số tiền 38.304.168 đồng bao gồm cả gốc và lãi, trả chậm trong 15 tháng. Theo đó mỗi tháng trả số tiền 2.553.612 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), thanh toán vào ngày 24 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 24/6/2011.

Thực hiện hợp đồng, bà Y đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền đã trả là 12.390.000 đồng. Kể từ ngày 14/11/2011 bà Y không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào mặc dù Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần.

Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Kim Y phải trả cho Ngân hàng các khoản tiền góp còn lại của hợp đồng tín dụng hai bên ký kết là 25.914.168 đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn – bà Huỳnh Thị Kim Y vắng mặt trong tại phiên tòa:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Quận 1 đã tiến hành các thủ tục tố tụng, tống đạt các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự để tham gia hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Thông báo kết quả phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác tại các nơi cư trú hợp pháp của bà Kim Y nhưng trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử, các bị đơn đã không đến Tòa tham gia tố tụng hoặc gửi văn bản trình bày, ý kiến, yêu cầu của mình đối với ý kiến, yêu cầu của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu:

Về hình thức: Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Tòa án nhân dân Quận 1, Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và không có kiến nghị gì về tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền 25.914.168 đồng là một phần nợ gốc và một phần nợ lãi còn lại là có cơ sở chấp nhận do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Căn cứ Điều 471, 474 và 476 Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V:

Buộc bà Huỳnh Thị Kim Y phải thanh toán khoản tiền góp còn lại của Hợp đồng tín dụng trả góp số 20110524 - 1000010-1 ngày 24/5/2011 cho Ngân hàng TMCP V là 25.914.168 đồng, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về pháp luật tố tụng:

1.1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP V và bị đơn - bà Huỳnh Thị Kim Y xác lập quan hệ tín dụng từ ngày 24 tháng 5 năm 2011. Do trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Yến đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ cho nguyên đơn theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu các bị đơn trả số tiền còn thiếu theo thỏa thuận của các bên. Bị đơn là công dân có quốc tịch Việt Nam, có địa chỉ tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm thụ lý. Căn cứ khoản 1 Điều 32; điểm c khoản Điều 35; khoản 1 Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Về tư cách đương sự:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Võ Thị M, sau là ông Nguyễn Thanh V tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, xét việc ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật. Bị đơn là bà Huỳnh Thị Kim Y mặc dù Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để đảm bảo sự khách quan, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn nhưng bà Y liên tục vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị đơn tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không lý do. Do vậy Hội đồng tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

1.3. Về chứng cứ:

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn đã giao nộp các chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện gồm Hợp đồng tín dụng trả góp 20110524 - 1000010-1 ngày 24/5/2011 có chữ ký của bà Huỳnh Thị Kim Y; bản sao hóa đơn giá trị gia tăng, bản phô tô chứng minh nhân dân, hộ khẩu của bà Y.

Đây là các tài liệu bản sao từ các tài liệu đang lưu giữ trong hồ sơ tại trụ sở của nguyên đơn. Đại diện nguyên đơn cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực các tài liệu này. Trong quá trình chuẩn bị xét xử Tòa đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, trong đó có Thông báo thụ lý vụ, Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định

nhưng các bị đơn không đến Tòa tham gia tố tụng chỉ có văn bản trình bày ý kiến, xác nhận nghĩa vụ trả nợ của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn. Do vậy, những tài liệu, chứng cứ này có giá trị chứng minh về quyền, nghĩa vụ của các đương sự.

[2]. Về pháp luật nội dung:

2.1. Về luật áp dụng:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V và bị đơn - bà Huỳnh Thị Kim Y xác lập quan hệ tín dụng từ ngày 24/5/2011 do vậy Tòa áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để điều chỉnh, giải quyết tranh chấp.

2.2. Về yêu cầu của nguyên đơn:

Xét hợp đồng tín dụng trả góp 20110524 - 1000010-1 ngày 24/5/2011 được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn: Hợp đồng này đúng nguyên tắc, tuân thủ đầy đủ hình thức theo quy định của Bộ luật dân sự. Theo nội dung hợp đồng thì nguyên đơn là bên cho vay đã cho bên vay là bị đơn vay 26.560.000 đồng, thời hạn vay là 15 tháng, lãi suất 2.4%/tháng, phí quản lý khoản vay: 1.328.000 đồng, tổng số tiền lãi phải trả 10.416.168 đồng, tổng cộng bà Y phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền cả gốc và lãi là 38.304.168 đồng, mỗi tháng trả 2.553.612 đồng. Thực hiện hợp đồng, bị đơn thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 12.390.000 đồng. Theo cách tính như trên, nguyên đơn đã tính lãi gộp của số tiền vay nhân lãi suất, chia đều cho thời gian vay là 15 tháng.

Căn cứ lời khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ đã có cơ sở xác định: Yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện thanh toán một phần tiền nợ gốc và một phần nợ lãi là đồng là 25.914.168 đồng có căn cứ chấp nhận theo quy định tại các Điều: 471, 474 Bộ luật dân sự 2005 và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Về thời hạn thanh toán: Ngân hàng TMCP V đề nghị thanh toán ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét bà Huỳnh Thị Kim Y đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho Ngân hàng TMCP V, Hội đồng xét xử buộc bà Huỳnh Thị Kim Y thanh toán ngay một lần số tiền 25.914.168 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3].Về án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu trên giá trị số tiền bị phải trả cho nguyên đơn.

[4]. Quyền kháng cáo:

Các bên đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 471 và 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Khoản 2 Điều 91; điểm d khoản 1 Điều 108 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V:

Buộc bà Huỳnh Thị Kim Y phải thanh toán một phần nợ gốc và một nợ lãi còn lại của Hợp đồng tín dụng trả góp số 20110524 - 1000010-1 ngày 24/5/2011 là 25.914.168 đồng cho Ngân hàng TMCP V; trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi bà Huỳnh Thị Kim Y thi hành án xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bà Huỳnh Thị Kim Y phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trả góp số 20110524 - 1000010-1 ngày 24/5/2011.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Huỳnh Thị Kim Y phải chịu là 1.295.708 đồng.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 677.854 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0022615 ngày 19/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Huỳnh Thị Kim Y vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. 1;
- CCTHADS Q.1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Việt Trung